TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG VĂN
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 15 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN TỈNH HÀ GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Long

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hoàng Ngọc Thanh

2/ Ông Lương Mãn Doanh

- *Thư ký phiên toà*: Bà Phạm Thị Châu Giang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh H.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh H tham gia phiên toà*: Ông Vàng Mí Chứ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2017/HS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 10 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. THÀO MÍ P; Giới tính: Nam, sinh năm 1998; tại xã M huyện B tỉnh H; Nơi ĐKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh H; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án, tiền sự: Không; Con ông Thào Mí S, sinh năm 1975 và bà Vàng Thị C (đã chết); vợ Vàng Thị S, sinh năm 2000; con: chưa có. Bị bắt ngày 01 tháng 7 năm 2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh H, có mặt.

2. VÀNG MÍ V; Giới tính: Nam, sinh năm 1988; tại xã S huyện Đ, tỉnh H; Nơi ĐKTT: Thôn L A, xã S, huyện Đ, tỉnh H; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nương; tiền án, tiền sự: Không; Con ông Vàng Nỏ L (đã chết) và bà Sùng Thị M, sinh năm 1944; vợ Sùng Thị D, sinh năm 1986; Có 03 con, lớn 12 tuổi, nhỏ 04 tuổi. Bị bắt ngày 17 tháng 7 năm 2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh H, có mặt.

- *Bào chữa cho bị cáo Vàng Mí V*, bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Trợ giúp viên pháp lý; Nơi làm việc: Trung tâm Nhà nước tỉnh H, có mặt.

- *Các bị hại*:

1. Anh Dương Siêu Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu I, thị trấn P, hyện Đ, tỉnh H, có mặt

2. Anh Vàng Chứ M, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh H, có mặt.

- ***Những người tham gia tố tụng khác***:
- *Người làm chứng*:

Anh Đào Anh T, sinh năm 1963, vắng mặt

Anh Thào Mí V, sinh năm 2001, vắng mặt

Anh Vừ Vả P, sinh năm 1974, vắng mặt

Chị Vàng Thị S, sinh năm 2000, vắng mặt
Đều trú tại thôn T, xã T, huyện V, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Tháng 7 năm 2017, Thào Mí P đi lao động làm thuê tại Trung Quốc đã gặp và quen với Vàng Mí V, sinh ngày 09/01/1988, trú tại thôn L A, xã S, huyện Đ, tỉnh H, sau khi trở về Việt Nam, Thào Mí P thường xuyên lên nhà V để chơi, ngày 18/6/2018 P lên chơi với V, đến khoảng 19 giờ 30 phút P rủ V cùng đi sang thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H, hai người đi bằng xe máy của V, khi đến nơi cả hai đi vào nhà Mao Văn S, sinh năm 1976, trú tại khu II, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H để chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, do đã muộn nên cả hai người đi xe máy về nhà V; khi đi cách nhà ông S khoảng 01 km đến khu vực Trại giống thuộc thôn Xóm Mới, thị trấn P, huyện Đ, P bảo V dừng xe lại, V hỏi: "*Sao lại dừng xe ở đây*", P trả lời: "*Anh ở đây đợi em nếu anh không đợi được thì anh về trước để em đi xem có con xe máy nào thì em lấy trộm*".(Do trước đó P, V đã từng cùng nhau trộm cắp nhiều vụ nên hiểu ý của nhau, V là người điều khiển xe máy chở P đi, nếu phát hiện thấy có xe máy để sơ hở thì P trực tiếp lấy trộm và điều khiển chiếc xe lấy trộm được về nhà V, sau đó cùng nhau tìm nơi tiêu thụ). Khi nghe P nói vậy, V hiểu là sẽ thực hiện như các lần trộm trước, sau khi trao đổi P xuống xe đi bộ quay lại Trung tâm thị trấn P, do đã muộn nên V đi xe máy về trước, còn P vừa đi, vừa quan sát hai bên đường xem có chiếc xe máy nào thì lấy trộm, khi qua ngã ba đường rẽ lên trụ sở UBND thị trấn P khoảng 100 mét, P nhìn thấy 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 23N1-042.68; nhãn hiệu YAMAHA; số loại NOUVO; màu sơn Trắng-Xanh dựng ở trước cửa nhà anh Dương Siêu Đ, sinh năm 1984 thuộc Khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H, P tiến lại gần quay đầu xe đồng thời dắt chiếc xe máy đi ra ngã ba đường lên UBND thị trấn P, khi đi được khoảng 100 mét đến trước cửa nhà anh Nguyễn Quang T, P dừng lại gạt chân chống xe xuống, sau đó vòng sang bên phải phía đầu xe dùng tay phải luồn qua phía dưới yếm xe để giật dây điện ra khỏi ổ khóa để đấu nối vào ổ khóa điện của xe máy thì thấy đèn pha, đèn xi nhan của xe đều sáng, P ngồi lên yên xe và ấn vào nút đề nổ và điều khiển xe đi đến chỗ đã hẹn với Vừ, khi đến nơi nhưng không thấy Vừ; biết Vừ đã đi về nhà trước nên Phứ điều khiển xe máy đi ra đường quốc lộ 4C rồi đi về nhà Vừ ở thôn L A, xã S. Khi P đến nơi khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 19/6/2018 và thấy nhà V đóng cửa, P dựng xe trước cửa và gỡ dây điện đấu nối với ổ khóa điện để tắt máy sau đó P đến

trước cửa nhà gọi V dậy, khi nhìn thấy P và chiếc xe máy đang dựng ở trước cửa V có hỏi Phứ: "*Mày lấy trộm cái xe máy này ở đâu ?*, P trả lời:"*Trộm ở P về* ". V không hỏi gì thêm mà bảo P đi vào nhà và lên gác ngủ, (*lúc này mẹ và vợ cùng ba con nhỏ của V đang ngủ trong nhà, không biết việc P đến và việc P nói chuyện với V*). Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày khi P và V ngủ dậy, P liền bàn với V phải cùng nhau đi vào thị trấn P để mọi người nhìn thấy và không ai nghi ngờ việc P đã lấy trộm chiếc xe máy, khoảng 16 giờ 30 phút, V lấy xe máy của mình chở P đi vào thị trấn P, sau đó cả hai người đi vào nhà Giàng Pháy S, sinh năm 1966, trú tại thôn Xóm Mới, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H để chơi đến 19 giờ thì P, V cùng nhau quay về nhà V để ăn cơm, khi ăn cơm xong P xin V 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) để mua xăng, sau khi mua được xăng về P bảo V hộ nhấc yên chiếc xe máy đã trộm cắp lên để P luồn tay qua dưới yên xe để mở nắp và dùng ống nhựa đổ xăng vào bình xăng của xe, tháo biển kiểm soát ra để tại giá để đồ của xe, sau đó P đấu lại dây điện vào ổ khóa xe để nổ máy, P nói với V *"Em đem chiếc xe trộm được về xã Trung Thành, huyện V để bán, bán được bao nhiêu khi lên sẽ chia tiền "*, P điều khiển xe đi ra đường quốc lộ 4C qua xã S, huyện Đ, tỉnh H. Trên đường đi P đã vứt biển kiểm soát của chiếc xe máy; 01 chiếc bình đựng xăng và đoạn dây ống nhựa phía bên trái đường đi, do trời tối nên P không biết cụ thể ở đoạn đường nào. P đi qua xã M, xã D, huyện Y đến xã M, huyện B, tỉnh H, trên đường đi do mệt nên khi thấy một lán trông hoa màu của người dân cạnh đường, P đã dừng xe lại rồi ngủ tại đó. Đến sáng ngày 20/6/2018, sau khi thức dậy P tiếp tục điều khiển chiếc xe máy đi về tới thành phố H lúc khoảng 10 giờ 00 phút, P đã vào quán ăn cơm, sau khi ăn xong P không dám đi về nhà vì sợ bị Cảnh sát giao thông kiểm tra phương tiện nên P đã đi chơi ở thành phố H. Đến khoảng 16 giờ 30 phút khi thấy trời đã gần tối, P mới điều khiển xe máy về nhà mình ở thôn T, xã T, huyện V, tỉnh H, khi P đi vào trong nhà có ông Thào Mí S (bố của P) và vợ là Vàng Thị S, có hỏi P "*Lấy xe ở đâu về*", P trả lời: "*Mượn ở Đ về*", khi P nói vậy, không ai hỏi gì thêm, khoảng 15 phút sau P ra chỗ dựng chiếc xe máy dùng hai tay nhấc mạnh yên xe làm chốt khóa ở yên xe bị đứt, P kiểm tra trong cốp xe có 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong ví có 01 đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe (*P không biết chữ nên không biết giấy chứng nhận đăng ký và giấy phép lái xe mang tên của ai)*, ngoài ra xe không có tiền hay tài sản gì khác. P cất giấy tờ trên vào trong ví, rồi đút chiếc ví vào túi quần và đi vào nhà ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 21/6/2018 P ngủ dậy và đèo vợ là Vàng Thị S bằng chiếc xe máy đã lấy trộm đi ra quán sửa xe máy *(P không biết tên chủ quán)* cách nhà P khoảng 02 km để thay ổ khóa xe, nhưng không thay được vì quán không có ổ khóa cùng loại. P lại chở vợ đi lên nhà bác họ của mình là Đào Anh T *(T Lúa),* sinh năm 1963 để nhờ cùng đi cầm đồ chiếc xe máy. Do không biết nguồn gốc chiếc xe máy trên và Phứ nói là xe mua, cần tiền nên bán hoặc cầm cố xe để lấy tiền nên ông T đã đồng ý cùng đi với P, còn vợ P ở nhà ông T đợi. P chở ông T đi đến quán cầm đồ cách nhà ông T khoảng 200m, do xe không có chìa khóa và biển kiểm soát nên chủ quán không cho cầm cố. P tiếp tục đến nhà anh Vừ Vả P để bán nhưng anh Vừ Vả P không mua nên P cùng vợ đi về nhà, khi về đến nhà P lấy chiếc ví đựng giấy tờ xe đưa cho em trai là Thào Mí V giữ hộ, được một lúc P đi ra đường đón xe ô tô trở khách lên xã M, huyện Y chơi và ăn cơm, đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày P nhờ L lấy xe máy đưa P lên xã S, huyện Đ, tỉnh H để P đi sang Trung Quốc lao động làm thuê; đến ngày 28/6/2918 Thào Mí P trở về Việt Nam và vào nhà Vàng Mí V tại thôn L A, xã S, huyện Đ, tỉnh H để chơi, nghỉ tại đó.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ, ngày 29/6/2018 tại nhà Vàng Mí V, Thào Mí P đã bàn với V: *"Tý nữa anh đưa em đi ngã ba S để tìm xem có con xe máy nào sơ hở thì lấy trộm về bán lấy tiền tiêu xài "*, V trả lời: "*Ừ, được để tý nữa anh đưa đi*", khi biết Vừ đồng ý nên P không nói gì thêm, khi trời tối P nói với V "*Trời sắp tối rồi, anh đưa em đi xuống ngã ba đi "*, V nói: " *Ừ, thế đi thì đi "*, V lấy xe máy chở P từ nhà mình đi theo hướng từ xã S đi thị trấn Đ, khi đến thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh H khoảng 18 giờ 30 phút, P nói với V "*Anh để em xuống ở đây*", V dừng xe máy để P xuống và nói: "*Thế thì mày ở đây, nếu mà mày tìm không được xe thì mày điện cho anh để anh đón*". Sau đó V đi xe máy về nhà, còn P đi bộ theo đường hướng vào xã S, huyện Đ, đi được khoảng 01km thì Phứ lên đồi phía trên đường để ngủ. Đến khoảng 22 giờ, P dậy đi xuống đường và quay lại ngã ba xã S, đi theo đường bê tông vào thôn T, xã T, huyện Đ được khoảng 01 km thì phát hiện thấy 03 (*ba*) chiếc xe máy dựng ở cạnh đường, phía trên đường có 02 nhà dân, P tiến lại gần chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu trắng - xanh, biển kiểm soát 23N1- 061.78 để ở giữa 02 (*hai*) chiếc xe máy loại xe Win, P dắt xe lùi về phía sau được khoảng 02 mét sau đó xoay đầu xe máy hướng ra ngoài đường quốc lộ 4C, lúc đó khoảng 23 giờ cùng ngày. P ngồi lên xe và cho xe trôi theo dốc ra đường Quốc lộ 4C, khi còn cách khoảng 01km nữa thì P phanh xe dừng lại và dùng tay móc 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại đem theo để mở thử khóa điện. Khi tra chìa khóa vào ổ khóa điện của xe vặn và mở được khóa, Phứ đề nổ máy và lái xe đi được khoảng 03 mét rồi dùng tay trái cầm rút chìa khóa đang cắm trong ổ khóa điện ra vứt sang phía bên trái đường đi. Sau đó Phứ điều khiển xe đi ra đường quốc lộ 4C và đi theo đường đi xã Sính Lủng, huyện Đồng Văn. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã S, huyện M, tỉnh H, P nhìn thấy 01 chiếc xe máy mang nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA, màu xanh, biển kiểm soát 23B1-416.95 còn rất mới và các hộ dân đều đã tắt điện đi ngủ, P đi thêm khoảng 100 m và rồi dừng lại và dựng chiếc xe vừa lấy trộm được ở rãnh thoát nước cạnh đường đi. Sau đó P đi bộ quay lại đến chỗ chiếc xe máy HONDA và dắt chiếc xe máy này đi đến chỗ chiếc xe máy đang dựng trước đó. Tại đây, P đấu nối dây điện để nổ máy chiếc xe mới lấy trộm, P đi chiếc xe máy này theo đường hướng đi ngược lại về xã S và đi về nhà Vàng Mí V ở thôn L A, xã S, huyện Đ, tỉnh H để ngủ. Còn chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn trắng - xanh, biển kiểm soát 23N1- 061.78 P vẫn để ở cạnh đường thuộc thôn T, xã S, huyện M, tỉnh H.

Sáng ngày 30/6/2018 trong lúc Thào Mí P đi thay ổ khóa của chiếc xe máy WAVE ALPHA biển kiểm soát 23B1- 416.95 tại quán sửa xe máy Huy T ở thôn S, xã S, huyện Đ thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ phát hiện, tại Cơ quan CSĐT, Thào Mí P đã thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) phương tiện xe máy hai bánh, màu xanh - trắng, nhãn hiệu YAMAHA; loại xe NOUVO; số khung DB10DY177097; số máy 1DB1-177110; xe không có biểm kiểm soát, không có gương chiếu hậu (*xe đã qua sử dụng, không có chìa khóa x*e); 01 (một) chiếc ví màu nâu, bên ngoài có dòng chữ LeViS, bên trong có nhiều ngăn; 01 (một) chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 004985 mang tên Dương Siêu Đ, sinh năm 1984, trú tại thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H; 01 (một) giấy phép lái xe số AC 189981 mang

tên Dương Siêu Đ, sinh năm 1984, nơi cư trú thị trấn P huyện Đ tỉnh H , do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 20/6/2018.

- 01 (một) chiếc xe máy đã qua sử dụng, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu trắng - xanh, không có chìa khóa xe, có một gương chiếu hậu bên trái, biển kiểm soát 23N1 - 061.78, số khung C6HOEY084235, số máy 5C6HO84246 (*xe đã qua sử dụng*) biển số đăng ký 23N1 - 061.78 đăng ký ngày 09/12/2014 tại Công an huyện Đ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 000552 mang tên Vàng Chứ M, sinh năm 1991, địa chỉ xã T, huyện Đ, tỉnh H.

- 01 (một) chiếc bật lửa loại nhựa có màu đỏ (*đã qua sử dụng*).

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 10/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đ kết luận: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA,loại xe NOVO, màu sơn Xanh - trắng, số khung RLCN1DB10DY177097, số máy 1DB-177110 có giá trị là: 18.850.000 đồng *(Mười tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 10/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đồng Văn kết luận: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn Trắng - xanh, biển kiểm soát 23N1-061.78 có giá trị là: 11.500.000 đồng *(Mười một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, đã truy tố Thào Mí P; Vàng Mí V về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thào Mí P; Vàng Mí V đã thừa nhận: Vào khoảng Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19/6/2018, Thào Mí P; Vàng Mí V đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc xe máy của anh Dương Siêu Đ, trú tại Khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H; Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/6/2018, Thào Mí P; Vàng Mí V thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) xe máy của anh Vàng Chứ M, trú tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh H. Ngoài 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Đ, hai bị cáo Thào Mí P, Vàng Mí V còn khai nhận đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc xe máy tại huyện M; 06 chiếc xe máy tại huyện Y; 01 chiếc xe máy tại huyện Q. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành thu giữ số tang vật và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện M, huyện Y và huyện Q để điều tra và xử lý theo thẩm quyền nên trong vụ án này không đề cập đến.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viên kiểm sát trình bày quan điểm về giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Thào Mí P từ 12 tháng đến 15 tháng tù; xử phạt Vàng Mí V từ 09 tháng đến 12 tháng tù; xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Mí V trình bày quan điểm bào chữa. Về tội danh: Nhất trí với Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố với hai bị cáo; Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điển g khoản 1 Điều 52; điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vàng Mí V từ 06 đến 09 tháng tù; áp dụng Nghị quyết 326/UBTVQH14 miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Thào Mí P không có ý kiến đối đáp, tranh luận với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Vàng Mí V nhất trí với quản điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý đã trình bày và không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Các bị hại anh Dương Siêu Đ; Vàng Chứ M nhất trí với quan điểm và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa xác đã xác định: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19 tháng 6 năm 2018, Thào Mí P; Vàng Mí V đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc xe máy của anh Dương Siêu Đ, trú tại Khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H, tài sản có giá trị là: 18.850.000 đồng *(Mười tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)*. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/6/2018, Thào Mí P bàn bạc thống nhất với Vàng Mí V thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) xe máy của anh Vàng Chứ M, trú tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh H, tài sản có giá trị là: 11.500.000 đồng *(Mười một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Lời khai nhận tội của hai bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai mà các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản, sơ đồ và bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản, bản ảnh thực nghiệm điều tra; biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định, lời khai của những người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, truy tố các bị cáo Thào Mí P; Vàng Mí V về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

Đối với quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Vàng Mí V đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù là phù hợp; về việc đề nghị xém xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Mí V, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ vụ án không có tài liệu nào thể hiện bị cáo thuộc hộ nghèo nên không có cơ sở để miễn án phí.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19 tháng 6 năm 2018 Thào Mí P và Vàng Mí V đã trộm cắp 01 (Một) chiếc xe máy của anh Dương Siêu Đ, trú tại khu II, thị trấn P, huyện Đ; khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2018, Thào Mí P, Vàng Mí V thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) xe máy của anh Vàng Chứ M, trú tại thôn T xã T huyện Đ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có mức phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[5] Xét thấy hành vi phạm tội của Thào Mí P; Vàng Mí V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân, khi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu nhất định về pháp luật. Trong vụ án này Thào Mí P là người khởi xướng, chủ mưu, là người thực hiện tích cực hành vi phạm tội, Vàng Mí V là đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực thể hiện qua việc dùng xe máy chở Phứ đến địa điểm thực hiện tội phạm. Do đó, Thào Mí P phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Vàng Mí V mới thể hiện được vai trò của bị cáo trong vụ án. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội Thào Mí P, Vàng Mí V đều có sự thống nhấy ý chí, thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải về hành vi phạm tội của mình, ở địa phương hai bị cáo chưa bị tiền án, tiền sự. Vì vậy, hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đồng thời cũng cần cách ly hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại anh Dương Siêu Đ và anh Vàng Chứ M đề nghị được nhận lại tài sản và không yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ 02 chiếc xe máy cùng các giấy tờ kèm theo. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho chủ sơ hữu anh Dương Siêu Đ và anh Vàng Chứ M theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc bật lửa xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Thào Mí P; Vàng Mí V phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Thào Mí P 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt (Ngày 01 tháng 7 năm 2018).

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Vàng Mí V 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt (Ngày 17 tháng 7 năm 2018).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại anh Dương Siêu Đp, trú tại khu I, thị trấn P huyện Đ tỉnh Hg. 01 (một) phương tiện xe máy hai bánh, màu xanh - trắng, nhãn hiệu YAMAHA; loại xe NOUVO; số khung DB10DY177097; số máy 1DB1-177110; xe không có biểm kiểm soát, không có gương chiếu hậu (*xe đã qua sử dụng, không có chìa khóa x*e); 01 (một) chiếc ví màu nâu, bên ngoài có dòng chữ LeViS, bên trong có nhiều ngăn; 01 (một) chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 004985 mang tên Dương Siêu Điệp, sinh năm 1984, trú tại thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H; 01 (một) giấy phép lái xe số AC 189981 mang tên Dương Siêu Đ, sinh năm 1984, nơi cư trú thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H, do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 20/6/2018.

+ Trả lại anh Vàng Chứ M, trú tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh H: 01 (một) chiếc xe máy đã qua sử dụng, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu trắng - xanh, không có chìa khóa xe, có một gương chiếu hậu bên trái, biển kiểm soát 23N1 - 061 - 78, số khung C6HOEY084235, số máy 5C6HO84246 (*xe đã qua sử dụng*) biển số đăng ký 23N1 - 061.78 đăng ký ngày 09/12/2014 tại Công an huyện Đ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 000552 mang tên Vàng Chứ M, sinh năm 1991, địa chỉ T huyện Đ tỉnh H.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc bật lửa loại nhựa có màu đỏ (*đã qua sử dụng*).

Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh H, ngày 17 tháng 10 năm 2018.

- Về án phí sơ thẩm hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

+ Bị cáo Thào Mí P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

+ Bị cáo Vàng Mí V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

"*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Sở tư pháp H;
- Phòng PC 10 CA tỉnh H;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Long